TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KON RẪY** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2019/QĐST - HNGĐ	*Kon Rẫy, ngày 02 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2018/TLST – HNGĐ ngày 01/10/2018, chuyển số: 04/2019/TLST – HNGĐ ngày 02/01/2019 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Bùi Anh S.

Địa chỉ: tổ 15, phường H, tành phố B, tỉnh Hòa Bình.

- *Bị đơn*: Chị Võ Thị S.

Địa chỉ: thôn 5, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25/12/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyên ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Bùi Anh S và chị Võ Thị S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:*

Anh Bùi Anh S và chị Võ Thị S thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:*

Chị Võ Thị S nhận nuôi con Bùi Huy H, sinh ngày 25/11/2005, anh S không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về khoản nợ*: không có.

- *Về án phí*:

Căn cứ vào khoản 3, điều 144, khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27; điểm 1 mục II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Bùi Anh S và chị Võ Thị S mỗi người nộp 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, anh S nhận nộp thay cho chị S, tổng cộng anh S phải nộp 150.000đ, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) anh đã tạm nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2014/0000593 ngày 07/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kon Rẫy, anh Bùi Anh S được nhận lại 150.000đ (một trăm năm nghìn đồng);

4. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Xong

Nơi nhận:
- VKSND huyện Kon Rẫy;
- Chi cục THADS huyện Kon Rẫy;
- Phòng KTNV&THA -TAND tỉnh Kon Tum;
- UBND thị trấn Đăk Rve;
- UBND P. Hữu Nghị, TP. Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.